

Bản án số: 08/2023/HS-PT

Ngày 17/01/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Biều.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Nam Thắng và ông Nguyễn Duy Phượng.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Ngân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:**  
Ông Trần Văn Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2022/TLPT-HS ngày 23/11/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 18/10/2022 của Toà án nhân dân thành phố Y, tỉnh Hưng Yên.

**1. Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn K** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: Đội 8, thôn 3, xã Q, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn N, con bà Dương Thị I; Có vợ là: Trần Thị B và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (*vắng mặt*).

**2. Bị hại:**

2.1. Ông Hoàng Văn T (Đã chết).

\* *Người đại diện hợp pháp cho ông T:* Anh Hoàng Mạnh E, sinh năm 1991 (Con đẻ của ông T).

Hộ khẩu thường trú: Số 94, đường M, phường O, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên, (*vắng mặt*).

2.2. Bà Đào Thị H, sinh năm 1950.

Hộ khẩu thường trú: Số 298, đường L, phường O, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên, (*vắng mặt*).

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

3.1. Chị Trần Thị B, sinh năm 1986. Hộ khẩu thường trú: Đội 8, thôn 3, xã Q, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên, (*vắng mặt*).

3.2. Anh Hoàng Văn A, sinh năm 1983. Hộ khẩu thường trú: Số 664, đường L, phường O, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên, (*vắng mặt*).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/4/2022 Nguyễn Văn K, sinh năm 1981 (Giấy phép lái xe ô tô hạng C, có giá trị đến 26/5/2025) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu INNOVA BKS89A- 155.97 chở vợ là chị Trần Thị B, sinh năm 1986 và các con gồm cháu Nguyễn Thị C, sinh năm 2005; cháu Nguyễn Thành Đ, sinh năm 2012 và cháu Nguyễn Thành D, sinh năm 2014 đều trú tại thôn 3, xã Q, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên đi trên đường QL39 theo hướng từ G, thành phố Y đi huyện Ô. Khi điều khiển xe đi gần đến đoạn giao nhau giữa đường L và đường U thì K quan sát thấy xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, BKS 89H6-3774 do ông Hoàng Văn T, sinh năm 1950 trú tại số 94 M, phường O, thành phố Y chở bà Đào Thị H, sinh năm 1950 trú tại số 298 L, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên đang di chuyển từ đường U vào đoạn giao nhau với đường L. Đầu xe ô tô do K điều khiển đã đâm vào phần biển số phía sau xe của ông T. Hậu quả ông T và bà H bị đa chấn thương được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. Đến ngày 30/4/2022 ông T tử vong, bà H bị thương nặng còn xe ô tô và xe moto bị hư hỏng.

*Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 22 giờ 30 phút ngày 29/4/2022 thể hiện:* Trên hiện trường để lại các dấu vết: Vết cày xước số 1 có KT 7,4x0,005m. Vết cày xước số 2 có KT 2,25x0,003m có chiều phát triển từ Chờ G đi E. Vết cày xước số 3 có KT 2,58x0,002m có chiều phát triển từ G về E. Xe mô tô BKS89H6-3774 đánh số 4, xe đổ nghiêng bên trái, đầu hướng đông, đuôi xe hướng tây. Xe ô tô BKS89A-155.97 đánh số 5, đầu xe hướng đi E, đuôi xe hướng đi vòng xuyên G. Vùng máu đánh số 6 có KT 0,4x0,6m. Vùng máu đánh số 7 có KT 0,3x0,4m. Mở rộng hiện trường phát hiện: Biển cảnh báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên” được cắm trên đường L (hướng vòng xuyên G đi vòng xuyên E). Biển cảnh báo nguy hiểm “Giao nhau với đường ưu tiên” được cắm trên đường U (hướng đường U đi đường L).

*Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 89H6-3774 hồi 16 giờ 10 phút ngày 30/4/2022:* Tại vị trí giá đèo hàng bên trái phía sau có vết mài xước nhựa có KT30x3,5cm. Tại vị trí giẻ chắn bùn phía sau phương tiện có vết cong gập, lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ sau về trước từ trái qua phải. Tại vị trí biển số phía sau phương tiện có vết cong gập, bung bật kim loại, có KT15x20cm. Tại vị trí ốp kim loại bảo vệ cụm đèn phía sau phương tiện có vết mài xước kim loại, toàn bộ phần ốp kim loại bị lệch so với vị trí ban đầu theo chiều từ sau về trước, từ trái qua phải. Toàn bộ cụm đèn tín hiệu, xi nhan phía sau của phương tiện có vết nứt vỡ mất miếng nhựa, có KT15x15cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 70cm. Bánh xe phía sau, lốp xe, xăm xe rời khỏi vị trí vành bánh xe, phần vành xe bị cong gập, điểm cong gập cách chân van 10cm, theo chiều ngược kim đồng hồ, phần bánh xe có 01 nan hoa bị bung bật khỏi vị trí ban đầu. Hệ thống khởi động của phương tiện hoạt động bình thường. Hệ thống còi đèn tín hiệu hoạt động bình thường. Hệ thống phanh xe không hoạt động do

gãy tay phanh bên phải và vỡ cụm đèn báo hiệu phía sau và gãy bánh xe phía sau.

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 89A-155.97 hồi 15 giờ 00 phút ngày 30/4/2022: Nắp capo có vết bẹp lõm, cong gập không rõ hình, chiều hướng từ trước về sau có KT140x80cm. Cụm đèn chiếu sáng bên phải phía trước có vết nứt vỡ mất mảng không rõ hình, không rõ chiều có KT40x15cm. Ốp nhựa bảo vệ lưới tản nhiệt phía trước đầu xe có vết nứt vỡ mất miếng, bị bung bật khỏi vị trí ban đầu có KT100x40cm. Biển số phía trước phương tiện có vết cong gập, điểm cong gập trùng với vị trí số 1 của biển số này có KT48x12cm. Bên phải của ba đèn sọc phía trước bị bung bật khỏi vị trí ban đầu tạo khe hở 6cm và có dấu vết mài xước, bong xước sơn không rõ hình, không rõ chiều có KT67x13cm. Hệ thống an toàn của phương tiện hoạt động bình thường.

Biên bản khám nghiệm tử thi Hoàng Văn T hồi 07 giờ 45 phút ngày 30/4/2022: Vùng trán đỉnh thái dương bên phải sát đường giữa, sát chân tóc trái có đám sưng nề KT 15x12cm. Mổ vết thương vùng trán, đỉnh thái dương bên phải thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị nứt vỡ KT3x0,5cm, máu chảy nhiều qua khe vỡ.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 64 ngày 06/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết: Ông Hoàng Văn T chết là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ. Thể loại chết: Không tự nhiên.

Kết luận giám định số 37 ngày 05/5/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên thể hiện: Mẫu máu ghi thu của tử thi Hoàng Văn T thuộc nhóm máu O.

Bệnh án ngoại khoa số 17022545 ngày 11/5/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên thể hiện: Đào Thị H vào viện hồi 12 giờ 09 phút ngày 29/4/2022, ra viện hồi 15 giờ 00 phút ngày 11/5/2022. Chẩn đoán vết thương phần mềm do tai nạn giao thông.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 69 ngày 15/7/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa đối với bà Đào Thị H kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 22%. Cơ chế hình thành thương tích là do va đập và chà sát với vật cứng hoặc nền cứng gây nên.

Kết luận định giá tài sản kèm theo Biên bản định giá tài sản số 34 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Y ngày 06/7/2022 đối với xe ô tô nhãn hiệu Toyota Inova, BKS89A-155.97 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS89H6-3774 có tổng giá trị thiệt hại của tài sản cần định giá là 9.196.208 đồng.

***Vật chứng thu giữ gồm:***

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Inova, BKS89A-155.97; 01 Giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy phép lái xe ô tô số 330206006057 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 26/5/2020, thời hạn đến ngày 26/5/2025 mang tên Nguyễn Văn K.

- 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS89H6-3774.

**Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi sự việc xảy ra, K và gia đình đã đến thăm hỏi và xin lỗi gia đình ông T, bà H. Đến nay, K đã bồi thường cho gia đình ông T số tiền 140.000.000 đồng và bồi thường cho gia đình bà H số tiền 30.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông T là anh Hoàng Mạnh E và bà Đào Thị H đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu K phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác. Đồng thời, gia đình ông T và bà H đều có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với K.

Ngày 03/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Y đã trả lại cho Hoàng Văn A: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Inova, BKS89A-155.97; 01 Giấy chứng nhận kiểm định. Và trả lại cho anh Hoàng Mạnh E (đại diện gia đình ông T) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS89H6-3774; Anh A và anh E đã nhận lại xe và những giấy tờ nêu trên đồng thời không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Quá trình trình điều tra, Nguyễn Văn K đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HSST ngày 18/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Căn cứ: điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; Điều 38; Điều 41; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày đi thụ hình.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo K hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án còn áp dụng pháp luật và quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 tháng 10 năm 2022 bị cáo Nguyễn Văn K có đơn kháng cáo xin cải tạo tại địa phương và không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo.

#### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo Nguyễn Văn K có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa, xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 năm tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo bị tai nạn lao động sức khỏe giảm sút, bị hại có lỗi một phần. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K đảm bảo về hình thức và trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn K có đơn xin xử vắng mặt, xét thấy Tòa án cấp phúc thẩm đã triệu tập hợp lệ đối với bị cáo và sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn K tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/4/2022 Nguyễn Văn K điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Innova BKS89A-155.97 chở chị Trần Thị B, cháu Nguyễn Thị C, cháu Nguyễn Thành Đ và cháu Nguyễn Thành D đi trên đường QL39 theo hướng từ G, thành phố Y về huyện Ô. Khi đi đến đoạn giao nhau giữa đường L và đường U, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có biển cảnh báo nguy hiểm và khi đi qua nơi đường bộ giao nhau nên phần đầu xe ô tô của K va chạm vào phía sau xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, BKS 89H6-3774 do ông Hoàng Văn T chở theo bà Đào Thị H đi từ đường U ra đường L. Hậu quả ông T tử vong, bà H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 22%.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải và Luật giao thông đường bộ. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn K đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin cải tạo tại địa phương và không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù, cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin được hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; tích cực bồi thường khắc phục hậu quả; đại diện gia đình bị hại và bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; nguyên nhân xảy ra vụ án bị hại cũng có lỗi một phần. Xét, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội do lỗi vô ý, gia đình bị cáo có công với cách mạng và sau khi xét xử sơ thẩm bản thân bị cáo bị tai nạn lao động sức khỏe yếu, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên kháng cáo của bị cáo có căn cứ chấp nhận, không cần thiết phải cách ly và áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C đang được lưu theo hồ sơ vụ án.

[4]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điều 343; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

**1.** Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 18/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Hưng Yên như sau:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 01 (*một*) năm tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND xã Q, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện đúng quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K 01 Giấy phép lái xe Ô tô hạng C số No 330206006057 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 26/5/2020 mang tên Nguyễn Văn K. Giấy phép lái xe đang được lưu theo hồ sơ vụ án.

**2. Án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Các phần quyết định khác** của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PC10-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND, VKS, CA TP. Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Biểu**